

QUỐC HỘI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghị quyết số: 61/2018/QH14

NGHỊ QUYẾT

Thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018”

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2019;

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát**

1. Thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018” và phân công:

- Ông Phùng Quốc Hiển, Phó Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng Đoàn giám sát;
- Ông Vũ Hồng Thanh, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn thường trực;
- Ông Phan Xuân Dũng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;
- Bà Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;

2. Thành phần Đoàn giám sát và Kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát, các cơ quan, cá nhân có liên quan

1. Trưởng Đoàn giám sát chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát; dự kiến danh sách Ủy viên Đoàn giám sát trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Đoàn giám sát có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch giám sát; báo cáo kết quả giám sát với Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 4/2019; báo cáo kết quả giám sát để Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 7.

4. Ủy ban Kinh tế của Quốc hội giúp Đoàn giám sát về những vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

5. Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội giúp Đoàn giám sát về xây dựng chương trình, kế hoạch, công tác bảo đảm, tổ chức phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát.

6. Căn cứ điều kiện của địa phương và yêu cầu cụ thể của Đoàn giám sát, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức giám sát về nội dung chuyên đề nói trên tại địa phương và gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trung ương và địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Quốc hội thông qua.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2018./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**Nguyễn Thị Kim Ngân**

THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT

“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018”

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 61/2018/QH14 của Quốc hội)

I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ông Phùng Quốc Hiển, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Đoàn giám sát;
2. Ông Vũ Hồng Thanh, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn thường trực;
3. Ông Phan Xuân Dũng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn;
4. Bà Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn;
5. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội (05 người);
6. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (03 người);
7. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội (03 người);
8. Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng Dân tộc, đại diện Thường trực các Ủy ban của Quốc hội: Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Quốc phòng và An ninh; về các vấn đề Xã hội; Tư pháp; Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng; Đối ngoại (7 người, mỗi cơ quan 01 người);
9. Ủy viên là đại biểu Quốc hội am hiểu về nội dung chuyên đề giám sát (05 người);
10. Đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Đoàn đến giám sát.

II. ĐẠI BIỂU MỜI THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (01 người);
2. Đại diện Hội Nông dân Việt Nam (01 người);
3. Chuyên gia về lĩnh vực giám sát do Đoàn giám sát quyết định (tối đa không quá 05 người).

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018”

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 61/2018/QH14 của Quốc hội)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018;

- Đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc. Xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị;

- Đề xuất, kiến nghị những giải pháp nhằm thực hiện nghiêm, có hiệu quả chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị; phục vụ sửa đổi Luật Đất đai 2013 và hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan.

2. Yêu cầu

- Xem xét, đánh giá đầy đủ, khách quan, trung thực, đúng quy định của pháp luật;
- Đảm bảo thực hiện đúng thời gian và tiến độ đã đề ra trong Kế hoạch giám sát này.

II. PHẠM VI

Quốc hội giám sát tối cao tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ tháng 7/2014 đến hết năm 2018 trên phạm vi cả nước.

III. ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Cơ quan chịu sự giám sát ở Trung ương

- Chính phủ báo cáo chung về tình hình ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018;

- Các Bộ: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công an, Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và một số Bộ, ngành liên quan báo cáo về tình hình ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018 thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình; đồng thời báo cáo việc sử dụng đất của Bộ, ngành với tư cách là người sử dụng đất.

2. Cơ quan chịu sự giám sát ở địa phương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về nội dung chuyên đề giám sát thuộc phạm vi của tỉnh, thành phố, địa phương.

IV. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các nội dung giám sát sau đây:

1. Việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị.

2. Việc ban hành và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị theo quy định của Luật Đất đai 2013. Rà soát các quy định của pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị. Kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc, những vấn đề cần sửa đổi, hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan.

3. Thực trạng công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện của Chính phủ, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị; trách nhiệm của các tập thể và cá nhân có liên quan.

4. Xem xét, đánh giá kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị. Tập trung làm rõ những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân của hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị trong thời gian tới.

V. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các hoạt động giám sát theo các quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Quy chế “Tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội”¹ (sau đây gọi tắt là Quy chế giám sát), gồm các hoạt động chính sau đây:

1. Tổ chức hội nghị để triển khai hoạt động của Đoàn giám sát.

2. Tổ chức các cuộc họp của Đoàn giám sát, cuộc làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại trung ương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018.

3. Tổ chức các Đoàn công tác để tiến hành giám sát tại địa phương, cơ sở về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018.

4. Tổ chức 02 cuộc hội thảo để đóng góp ý kiến, thu thập thông tin phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát.

5. Hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát chuyên đề trình Quốc hội xem xét, giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV.

6. Xây dựng dự thảo nghị quyết, trình Quốc hội khóa XIV ra nghị quyết về giám sát chuyên đề tại kỳ họp thứ 7.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai công tác chuẩn bị (trước tháng 10/2018)

1.1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết danh sách Ủy viên Đoàn giám sát.

1.2. Tổng Thư ký Quốc hội giúp Trưởng Đoàn giám sát thành lập Tổ giúp việc Đoàn giám sát theo Điều 39 của Quy chế giám sát.

1.3. Xây dựng đề cương báo cáo để cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo (bao gồm: Chính phủ, các Bộ, ngành hữu quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh,

¹ Ban hành theo Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân liên quan) và thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xây dựng đề cương báo cáo để Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*trừ các địa phương Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc*) tổ chức giám sát tại địa phương, gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát; xây dựng đề cương báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và ban hành đồng thời với Kế hoạch giám sát chi tiết của Đoàn giám sát.

Thời gian gửi báo cáo đến Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Quy chế giám sát.

1.4. Xây dựng Kế hoạch giám sát chi tiết của Đoàn giám sát theo quy định tại Điều 28 của Quy chế giám sát cho cả quá trình hoạt động của Đoàn giám sát và ban hành chậm nhất là ngày 15/9/2018.

1.5. Tổ chức hội nghị triển khai hoạt động của Đoàn giám sát để công bố Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát (kèm thành phần, kế hoạch giám sát), Nghị quyết danh sách Ủy viên Đoàn giám sát, Tổ giúp việc Đoàn giám sát, phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát, tuyên truyền về hoạt động giám sát chuyên đề...

2. Đoàn giám sát làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan; tổng hợp báo cáo của các cơ quan chịu sự giám sát (tháng 12/2018 - 3/2019)

- Đoàn giám sát tổ chức các Đoàn công tác để tiến hành giám sát tại một số địa phương, cơ sở về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018;

- Đoàn giám sát làm việc với đại diện Chính phủ, Bộ, ngành, các cơ quan có liên quan về nội dung chuyên đề giám sát;

- Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan gửi báo cáo theo nội dung được yêu cầu;

- Đoàn giám sát chỉ đạo Tổ giúp việc tiếp nhận, nghiên cứu, tập hợp, tổng hợp các tư liệu, tài liệu, báo cáo và thông tin có liên quan của các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi tới Đoàn giám sát; tổng hợp báo cáo của các cơ quan theo các đề cương báo cáo đã gửi và yêu cầu báo cáo bổ sung (nếu có);

- Đoàn giám sát tổ chức hội thảo, hội nghị, phiên giải trình lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;

- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trừ các địa phương Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc) tiến hành giám sát tại địa phương và gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát theo yêu cầu cụ thể của Đoàn giám sát.

3. Xây dựng báo cáo kết quả giám sát (tháng 3 - 4/2019)

- Đoàn giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và dự thảo nghị quyết giám sát chuyên đề. Nghiên cứu, đánh giá các báo cáo của Chính phủ, các cơ quan ở trung ương và địa phương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018. Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực đến hết năm 2018;

- Tiếp tục tổ chức hội thảo, hội nghị, phiên giải trình lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đóng góp vào dự thảo Báo cáo;

- Tổ chức làm việc với đại diện Chính phủ về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát;

- Đoàn giám sát hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 4/2019.

4. Phục vụ Quốc hội giám sát tối cao và ban hành Nghị quyết giám sát chuyên đề (tháng 5 - 6/2019)

- Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 7.

- Đoàn giám sát phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Nghị quyết giám sát chuyên đề của Quốc hội về nội dung chuyên đề giám sát trình Quốc hội biểu quyết, thông qua tại kỳ họp thứ 7.